

Số: 744/QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 02 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13;

Căn cứ Luật thuế Giá trị gia tăng; Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ biên bản thanh tra thuế ký ngày 23/01/2019 theo Quyết định số 3300/QĐ-CT-TT ngày 17/12/2018 của Cục Trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc thanh tra thuế tại: Công ty CP Thủy Đặc Sản;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 5346/QĐ-GQXP ngày 26/12/2018 của Cục Trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra số 3,

Tôi: Nguyễn Thị Bích Hạnh Chức vụ: Phó Cục Trưởng Cục Thuế TP.HCM.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên công ty: Công ty CP Thủy Đặc Sản

Địa chỉ trụ sở chính: Số 51/14 Hòa Bình, P. Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM.

Mã số thuế: 0302598530.

Giấy phép ĐKKD Số 0302598530 đăng ký lần đầu ngày 15/4/2002, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 29/10/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp.

Người đại diện pháp luật Ông: Lê Công Đức Chức danh: Chủ tịch HĐQT.

Niên độ thanh tra: năm 2013, 2014, 2015.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: khai sai làm tăng số thuế GTGT được khấu trừ; làm tăng số lỗ trong kỳ tính thuế và khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 103 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 33, Điều 1 Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012.

3. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế quy định tại: Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt tiền với mức phạt: 670.141.306 đồng

(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi triệu một trăm bốn mươi một nghìn ba trăm lẻ sáu đồng).

Trong đó:

- Phạt tiền về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (tiểu mục 4254): 670.141.306 đồng

b) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Số tiền thuế truy thu: 3.350.706.528 đồng

(Bằng chữ: Ba tỷ ba trăm năm mươi triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn năm trăm hai mươi tám đồng).

Trong đó:

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1052) 3.350.706.528 đồng

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 2.316.155.954 đồng \*

(Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm mười sáu triệu một trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng).

Trong đó:

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (Tiểu mục 4918): 2.316.155.954 đồng

Số tiền chậm nộp được tính đến ngày 28/01/2019. Doanh nghiệp tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 28/01/2019 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Điều chỉnh giảm khấu trừ thuế GTGT năm 2015 qua thanh tra là: 13.087.722 đồng

Đề nghị doanh nghiệp khai điều chỉnh số thuế giảm khấu trừ nêu trên vào hồ sơ khai thuế GTGT của kỳ tính thuế nhận được Quyết định này (chỉ tiêu 37 trên Tờ khai thuế GTGT - Mẫu số 01/GTGT).

- Điều chỉnh giảm lỗ: 3.108.964.435 đồng

Trong đó:

- Năm 2015: 3.108.964.435 đồng

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Lê Công Đức đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty CP Thủy Đặc Sản phải nộp số tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp và tiền phạt vào tài khoản số 7111.1056137 của Cục Thuế TP.HCM mở tại Kho bạc Nhà nước TP.HCM, địa chỉ: số 37 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM.

Công ty CP Thủy Đặc Sản có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Thủy Đặc Sản không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Thủy Đặc Sản có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP.HCM để thu tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

3. Gửi cho P.Kiểm tra Thuế số 4 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Kế khai-kê toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Phòng Pháp chế để biết. *TL*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT; TT3 (ndhieu.3b).

430075.

**KT CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Bích Hạnh**